

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2024 – 2025 VÀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI
NĂM HỌC 2025 – 2026 ĐỐI VỚI CẤP TIỂU HỌC**

Căn cứ vào Phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 của ngành GD-ĐT- TP.HCM;
Căn cứ vào kế hoạch hoạt động của Trường tiểu học Việt Nhật về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025,
Trường Tiểu học Việt Nhật báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH
1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Đơn vị	Trường học		Lớp học		Học sinh		Ghi chú (Số lượng tăng giảm so với 23-24)
	Trường NCL	Trường dạy 2 B/ngày	Số lớp	Số lớp học 2B/ngày	Số HS	Số HS học 2B/ngày	
TH Việt Nhật	1	1	11	11	193	193	163+ 30 (193) /135 (tăng 58 HS)

Cụ thể như sau:

Khối lớp	TS lớp	TS HS	Số lớp học 2b/ ngày có bán trú	Số HS học 2B/ ngày có bán trú
Một	4	66	4	66
Hai	2	51	2	51
Ba	1	35	1	35
Bốn	1	11	1	11
Năm	2	30	2	30
Tổng cộng	11	193	11	193

2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục
a) Thực trạng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Các chức danh	Số lượng	Đạt chuẩn	Thiếu	Ghi chú
Hiệu trưởng	1	1		
Phó HTCM			1	
TV-TB (Kiêm văn thư)	1	1	Thiếu 1 thiết bị Thiếu 1 văn thư	Số lớp và HS ít nên kiêm nhiệm.

Y tế	1	1		
GV tiểu học	11	11		
GV tiếng Anh	4	4		
GV các môn (TH, MT, AN, GDTC, công nghệ)	5	5		

b) Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Kết quả công tác bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của CBQL và giáo viên cấp tiểu học

+ Tổng số CBQL, GV chưa hoàn thành: Tất cả GV giảng dạy tiểu học đều tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Với nền tảng mạng Viettel: <https://taphuan.csdl.edu.vn/>

Số CBQL hoàn thành đúng tiến độ các modul: Hiện đang tham gia học tập 4 modul.

Số GV tiểu học hoàn thành đúng tiến độ các modul. Hiện đang tham gia học tập 4 modul.

Có 18 CB.GV đang theo học các modul.

+ Giải pháp (nếu có CBQL, GV chưa hoàn thành): Trong năm học trường đã cho GV đăng ký tham gia học BD các modul. Các GV đang tham gia học tập trực tuyến các modul:

- Công tác bồi dưỡng sách giáo khoa lớp 5 và công tác bồi dưỡng bổ sung. Các GV đều có tham gia các lớp tập huấn chương trình thay sách giáo khoa lớp 5 tại Quận 7 theo kế hoạch và lịch học của Chuyên môn tiểu học quận 7.

- Về chọn sách giáo khoa lớp 5, nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình bình chọn SGK lớp 5. Có kế hoạch, các biên bản bình chọn SGK lớp 5, chuẩn bị cho năm học 2024-2025.

- Trường cũng đã được Sở GD-ĐT đến kiểm tra công tác thực hiện CT.GDPT 2018, và các hồ sơ cho công tác thay sách giáo khoa vào ngày 15/01/2025 vừa qua.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu

3.1. Cơ sở vật chất

Trường có 20 phòng, gồm: 15 phòng học và 05 phòng chức năng gồm: 01 phòng vi tính (25 máy), 01 phòng âm nhạc; 01 phòng Mỹ thuật; 01 Phòng rèn luyện thể chất; 01 phòng đa chức năng (dùng dạy Stem, hoặc thực hành về môn kỹ thuật)

Ngoài ra còn có:

- 01 phòng Hiệu trưởng;
- 01 phòng hành chính;
- 01 phòng Thư viện;
- 01 phòng thiết bị;
- 01 phòng y tế;
- 01 phòng giáo viên;
- Tỷ lệ phòng học/lớp: Đáp ứng đủ để mở lớp cho những năm học tiếp theo
- Số phòng tin học → đáp ứng đủ để dạy tin học cho HS Lớp 3, 4 và 5

3.2. Trang thiết bị dạy học

- Thực trạng việc trang bị các trang thiết bị dạy học tối thiểu: Có đủ trang thiết bị và đồ dùng dạy học tối thiểu theo thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Giải pháp: Năm học 2025-2026 sẽ bổ sung tiếp theo số lượng phát triển.

3.3. Về sách giáo khoa, tài liệu, xuất bản phẩm tham khảo:

- Nhà trường đầu năm học công bố tên các loại sách giáo khoa các lớp, các môn sẽ sử dụng trong năm học để phụ huynh tự mua trang bị cho con em. Kết quả 100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa các bộ môn trước khi vào năm học.

- Phụ huynh cũng đã mua các sách Bài tập ở môn tiếng Việt và sách Bài tập Toán cho học sinh nhằm luyện tập.

3.4. Nâng cao hiệu quả của hoạt động trang bị thiết bị trường học:

- Bộ phận thư viện trường luôn đề xuất mua bổ sung nhằm để có đủ phục vụ cho giáo viên giảng dạy và tham khảo.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học:

1.1. Đảm bảo an toàn cơ sở vật chất

Trường có đội ngũ nhân viên kỹ thuật của Hệ thống, nên thường xuyên kiểm tra, bảo trì hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy định kỳ.

Sân chơi, lan can, cầu thang, cửa lớp học đảm bảo an toàn, không sắc nhọn.

Cổng trường luôn có các anh bảo vệ thường trực 24/24, kiểm soát ra vào chặt chẽ. Đảm bảo an toàn cho trẻ khi đã vào trường

1.2. An toàn giao thông

Phối hợp với cha mẹ học sinh trong đưa đón trẻ đúng giờ, an toàn. 100% học sinh đều có cha mẹ hoặc ông bà đưa đón đến trường cũng như giờ ra về.

Trường có các anh bảo vệ, đồng thời phân công giáo viên trực trước sảnh trong giờ đến cao điểm như: đến trường và giờ ra về.

Trường không để học sinh tự ý rời khỏi trường khi chưa có người giám hộ hoặc phụ huynh đến đón trẻ.

1.3. Phòng chống bạo lực học đường

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh trong các giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ HĐTN cuối tuần.

Có kênh tiếp nhận phản ánh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm. Phụ huynh sẽ có ý kiến đến phòng chăm sóc phụ huynh từ phòng tuyển sinh. Các sự vụ từ phía học sinh nhà trường kịp thời chấn chỉnh khi có hiện tượng gây gổ nhau.

Tăng cường giám sát, giáo viên chủ nhiệm nắm bắt tâm lý học sinh. Trường có có giáo viên chuyên gia về tâm lý, có phòng tâm lý học đường để hỗ trợ giúp đỡ học sinh có vấn đề. Cũng như tư vấn thêm cho phụ huynh khi con trẻ có vấn đề. Tạo sự phối hợp tốt giữa nhà trường với gia đình.

1.4. Phòng chống dịch bệnh

Trường luôn đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, khử khuẩn lớp học hàng tháng, nhà vệ sinh được các nhân viên tạp vụ vệ sinh sách sẽ hàng ngày. Mỗi tháng đều có thuê đội phòng

dịch đến phun thuốc diệt muỗi định kỳ nhằm phòng chống các bệnh về sốt xuất huyết, sốt rét.v.v...

Phòng y tế học đường thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn học sinh thực hiện vệ sinh cá nhân. Phòng chống các dịch bệnh theo thời điểm y tế quận thông báo đến các trường.

Khi học sinh có vấn đề về sức khỏe, phòng y tế có cách sơ cứu xử lý trước khi báo phụ huynh đề trường đề hỗ trợ., Có phương án xử lý khi có học sinh có biểu hiện nghi nhiễm bệnh.

1.5. An toàn thực phẩm

Trường có tổ chức bán trú cho tất cả học sinh học 2 buổi/ ngày, nên việc kiểm soát thực phẩm từ rất chặt chẽ từ các nhà cung cấp thực hiện theo đúng quy trình. Có tiếp phẩm, đánh giá ghi nhận, chụp hình lưu lại. Thực hiện bếp nấu 1 chiều theo đúng quy định. Nhà trường đều có tiến hành lưu mẫu thức ăn mỗi ngày trước bữa ăn 60 phút. Có phân công BGH thử thức ăn trước 30 phút. Có ghi nhận và đúng quy trình.

Thực hiện đúng quy trình kiểm thực ba bước, lưu mẫu 24 giờ.

Đảm bảo vệ sinh trong khu vực bếp ăn, căng-tin.

1.6. Công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC)

Tổ chức tập huấn PCCC cho giáo viên, nhân viên.

Bố trí bình chữa cháy đúng nơi quy định, còn hạn sử dụng.

Tiến hành tổ chức diễn tập PCCC định kỳ hằng năm cho CB-GV-NV. Đồng thời thường xuyên cứ mỗi tháng thử các thiết bị Phòng cháy chữa cháy.

Thực hiện các hồ sơ theo đúng quy định của ngành CA.PCCC.

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục.

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện v2 hoàn thành chương trình năm học.

- Thuận lợi: Được sự quan tâm của HĐQT hệ thống trường Pathway Tuệ Đức, hàng năm đã hỗ trợ 100% học phí cho toàn thể CBGV tham gia lớp tập huấn. Đội ngũ CBGV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nguồn GV khi mới tuyển dụng vẫn tiến hành đăng ký bổ sung để cùng tham lớp học.

Song song đó, các lớp tập huấn về chương trình thay sách giáo khoa các lớp 5 CBGV đều có tham gia học tập đầy đủ. Thời gian của các năm học trước CBGV tham gia học tập đầy đủ các lớp tập huấn tại Phòng GDĐT - TP Thủ Đức (Vì là trường hệ thống có nhiều cơ sở trên TP.HCM).

- Khó khăn: Hàng năm hệ thống trường đều có tuyển dụng giáo viên mới ra trường. Do đó, đội ngũ này cứ phải thường xuyên bổ sung, nên việc tham gia lớp tập huấn với <https://taphuan.csdl.edu.vn/> cũng thay đổi liên tục.

GV tiểu học thường xuyên thay đổi sau mỗi năm học, với thời gian cộng tác không bền chặt.

- Nguyên nhân: Đội ngũ sinh viên mới ra trường chưa có nhiệm sở, hoặc GV ở tỉnh đến hợp đồng giảng dạy.

- Giải pháp: Tổ chức nhân sự của hệ thống trường cần có hợp đồng cụ thể rõ ràng với người lao động trong quá trình ký kết hợp đồng trách nhiệm. Hạn chế việc GV bỏ việc nửa chừng.

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ:

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%

- Tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Thực trạng: Trường mới đi vào hoạt động trong năm học 2022-2023, số học sinh các lớp rất ít. GV quan tâm đến học sinh. Tất cả GV đều tham gia các lớp tập huấn chương trình thay sách giáo khoa ở các năm. Đảm bảo đúng yêu cầu khi được phân công chuyên môn giảng dạy ở đầu năm học.

- Thuận lợi: Được quan tâm và hỗ trợ nhiều của Lãnh đạo và chuyên viên Phòng GD&ĐT quận 7, trong việc bồi dưỡng GV, thông qua các chuyên đề do Chuyên môn tiểu học quận 7 tổ chức trong năm học. GV tiếp cận và hòa nhập cùng đội ngũ GV trong toàn quận 7. Học hỏi kinh nghiệm từ các đơn vị trường bạn trong quận.

- Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp: Không có

Tỷ lệ dạy 2 buổi/ ngày: 100% học sinh đăng ký đến trường đều học 2B/ ngày

Trường có đủ cơ sở vật chất đảm bảo cho học sinh tham gia học 2B/ ngày. Mỗi lớp có tối đa 25 học sinh/lớp.

- Giáo viên dạy đúng theo CT.GDPT 2018 của các lớp.

a. Việc thực hiện chương trình giảng dạy

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học 2018 theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Đảm bảo tổ chức dạy đủ các môn học bắt buộc, môn học tự chọn và các hoạt động giáo dục bắt buộc theo chương trình 2018 đối với các khối lớp.

Xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường, không cắt xén nội dung, không gây quá tải cho học sinh.

Tổ chức dạy học phân hóa, chú trọng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; có kế hoạch hỗ trợ học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh khá giỏi.

Giáo viên thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT, đảm bảo công bằng, khách quan, lấy học sinh làm trung tâm.

Việc tổ chức dạy học diễn ra trong môi trường an toàn, thân thiện, có sự quan tâm và hỗ trợ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

b. Các hoạt động ngoài giờ chính khóa và hoạt động trải nghiệm

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, kỹ năng sống lồng ghép trong chương trình học và sinh hoạt lớp, được thiết kế phù hợp với tâm lý lứa tuổi.

Một số hoạt động nổi bật:

Chuyên đề "Giữ an toàn khi ở trường và khi về nhà"

Tổ chức ngày hội "Em với an toàn giao thông"

Tập huấn kỹ năng thoát hiểm, phòng cháy chữa cháy cho học sinh

Tổ chức trò chơi dân gian, ngày hội thể thao rèn luyện sức khỏe và sự nhanh nhẹn

Các cuộc thi vẽ tranh, viết chữ đẹp, kể chuyện đạo đức, góp phần giáo dục nếp sống an toàn, nhân ái, có trách nhiệm

Đảm bảo mọi hoạt động ngoài giờ đều được chuẩn bị kỹ về phương án tổ chức, phân công trách nhiệm cụ thể, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

Luôn có giáo viên, nhân viên y tế và cán bộ quản lý theo dõi sát các hoạt động của học sinh trong và ngoài lớp học.

c. Báo cáo công tác ra đề kiểm tra định kỳ

- Báo cáo công tác ra đề kiểm tra định kỳ: Thực hiện theo các công văn chỉ đạo và hướng dẫn của ngành giáo dục.
- Bộ đề kiểm tra được TTCM trong khối thống nhất nội dung chương trình tự soạn ra 02 bộ đề của mỗi môn đáp ứng theo đúng trình độ học sinh, đảm bảo các mức độ khi xây dựng ma trận đề.
- Việc ra đề kiểm tra định kỳ cho các lớp được thực hiện theo quy định theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; công văn hướng dẫn của Phòng GD và Đào tạo Quận 7 về hướng dẫn kiểm tra cuối học kỳ II, năm học 2024-2025 cấp tiểu học.
- Các môn học được kiểm tra đánh giá định kỳ cuối năm học gồm: Tiếng Việt, Toán (từ Lớp 1 đến lớp 5), Khoa học, Lịch sử và Địa lí (Lớp 4, 5), môn Ngoại ngữ, công nghệ, Tin học (Lớp 3, 4, 5).
- Mỗi GV xây dựng ma trận đề, CB phụ trách chuyên môn duyệt và thống nhất ma trận đề. Sau đó, mỗi giáo viên soạn 2 bộ đề. Phó hiệu trưởng chuyên môn kiểm duyệt và soạn ra 2 bộ đề chính thức cho trường. Mỗi khối lớp có 02 bộ đề kiểm tra và đáp án (Bao gồm 1 bộ đề chính thức và 1 bộ đề dự bị).
- Một số mặt thực hiện tốt:
Đề kiểm tra phù hợp theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học và định hướng phát triển năng lực phẩm chất của học sinh, chương trình của Bộ GD-ĐT, đồng thời thực hiện đúng các chỉ đạo, rút kinh nghiệm của các cấp quản lý giáo dục.

3. Dạy học Ngoại ngữ và Tin học theo chương trình cấp tiểu học:

- Dạy học Ngoại ngữ:

- * Trường thực hiện giảng dạy ngoại ngữ môn Tiếng Anh cho HS từ lớp 1 đến lớp 5. Đối với lớp 1 và 2: Dạy cho HS làm quen với ngôn ngữ tiếng Anh, dạy về giao tiếp những câu đơn giản tập cho học sinh biết nhận dạng 1 số đồ vật xung quanh cuộc sống, .v.v... với giáo trình Phonics-Smart với hình thức tổ chức Câu lạc bộ tiếng Anh. Mỗi tuần 4 tiết.
- Dạy học tiếng Anh ở lớp 3, 4 và 5: 100% học sinh được học tiếng Anh với giáo trình Family and Friends. Mỗi tuần 4 tiếng chính khóa và tăng cường thêm 4 tiết câu lạc bộ dạy về kỹ năng giao tiếp, đàm thoại.

- Dạy học Tin học

+ Thực trạng:

HS lớp 1, 2: mỗi tuần được học 1 tiết làm quen với máy tính.

HS lớp 3, 4, 5 được học môn tin học theo chương trình của Bộ GD-ĐT với sách biên soạn của nhóm Chân trời sáng tạo.

Do trường mới hoạt động, năm nay là năm học thứ 2, với số HS khá ít. Tổng số HS toàn trường 163 HS/9 lớp. Tính tỉ lệ bình quân Có 18 HS/ lớp. Phòng tin học có 26 máy, đủ để phục vụ giảng dạy môn tin học.

4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương, các hoạt động trải nghiệm:

Theo công văn 3536/BGDĐT-GDTH về việc biên soạn thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong CT.GDPT 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021.

Trường đã tổ chức giảng dạy về các gương anh hùng trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cụ thể:

- Ngày 18/4/2025: Hướng dẫn học sinh học tập bài học Lịch sử tại Địa đạo Củ Chi.
- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Nhà trường đã tổ chức giảng dạy và giáo dục cho HS về cách phân loại rác thải và thực hành lượm rác quanh khu dân cư Eco Green. Thực hiện chương trình Hành động vì môi trường xanh và đóng phim, và có gửi phim lên ban tổ chức.

Giáo dục cho học sinh về phòng cháy chữa cháy, rèn kỹ năng cách thoát hiểm khi có cháy khi ở nhà biệt lập, ở khu chung cư.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Cho học sinh tìm hiểu về thực vật và cây trồng: Các HS được hướng dẫn và thực hành tại địa điểm khu Nông nghiệp công nghệ cao Củ Chi. (31/12/2024)

5. Triển khai giáo dục STEM

Về Bài học STEM:

Số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM (Tính cả năm học)					Tổng số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
10	12	15	16	14	25

- Môn TNXH lớp 1, 2, 3 và môn Khoa học Lớp 4, 5: GV vận dụng tích hợp Stem vào trong nội dung bài học.

- Ngày 21/3/2025: Tổ chức ngày hội khoa học cho tất cả HS toàn trường. Trong đó HS vận dụng các vật liệu bỏ đi tái chế lại thành đồ chơi, đồ dùng sinh hoạt. Các kiến thức về khoa học vật lý cho HS áp dụng vào , HS tham gia các thí nghiệm và giải thích vì sao các hiện tượng đó xảy ra ở mỗi thí nghiệm như: Không khí, lực ly tâm, quán tính, sự thay đổi màu sắc khi pha màu.v.v... Với sự tham gia hứng thú của tất cả học sinh.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ trưởng BGD.ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Nhà trường đã triển khai và quán triệt Thông tư:

Nhà trường đã tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn để giáo viên nắm vững tinh thần và nội dung của Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- Giáo viên thực hiện đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ theo đúng quy định, đảm bảo tính công bằng, khách quan và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- **Thực hiện đánh giá thường xuyên:**

Giáo viên sử dụng đa dạng hình thức đánh giá như: quan sát, hỏi - đáp, thực hành, sản phẩm học tập, bài tập vận dụng...

Chú trọng phản hồi bằng lời nói và nhận xét cụ thể để giúp học sinh tiến bộ.

- Đánh giá định kỳ:

Được thực hiện vào giữa và cuối mỗi học kỳ đối với các môn học/hoạt động giáo dục theo đúng hướng dẫn.

Kết quả đánh giá định kỳ được phản ánh rõ ràng, công khai và được thông tin đến phụ huynh học sinh đầy đủ.

- Ghi nhận kết quả học tập:

Giáo viên thực hiện ghi nhận xét vào học bạ học sinh theo hướng dẫn, đảm bảo đúng quy trình, ngắn gọn, rõ ràng và mang tính động viên, định hướng.

Hồ sơ đánh giá học sinh được lưu trữ khoa học, phục vụ công tác kiểm tra nội bộ và thanh tra.

- Kết quả đạt được:

Học sinh tích cực, tự tin hơn trong học tập nhờ được khích lệ thường xuyên.

Phụ huynh hiểu rõ hơn quá trình học tập của con qua những phản hồi cụ thể từ giáo viên.

Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình.

Việc thực hiện kiểm tra định giữa HK 2 và cuối năm học:

- Công tác chuẩn bị:

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ giữa HK II và cuối năm học sát với kế hoạch dạy học, đúng quy định.

Tổ chuyên môn xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, đảm bảo đánh giá đúng chuẩn kiến thức, kỹ năng.

Thực hiện duyệt đề, in sao đề thi bảo mật, đúng quy trình.

- Tổ chức kiểm tra:

Kiểm tra giữa kỳ được tổ chức nghiêm túc, đúng thời gian quy định, các lớp thực hiện theo lịch chung toàn trường.

Kiểm tra cuối năm được thực hiện theo các bước chặt chẽ: coi kiểm tra, chấm bài, thống kê kết quả và báo cáo.

- nHình thức kiểm tra:

Thực hiện kiểm tra định kỳ bằng hình thức viết (tự luận, trắc nghiệm kết hợp) đối với các môn bắt buộc theo quy định.

Đảm bảo tính minh bạch, công bằng, khách quan trong tổ chức và chấm bài.

- Đánh giá và sử dụng kết quả:

Kết quả kiểm tra được sử dụng để điều chỉnh phương pháp dạy học, hỗ trợ học sinh còn yếu. Kết quả được phản ánh đầy đủ trong hồ sơ học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh.

- Đánh giá chung:

Học sinh nghiêm túc trong kiểm tra, ý thức tốt.

Kết quả kiểm tra phản ánh sát thực chất lượng dạy - học.

Nhà trường không để xảy ra sai sót về đề, coi kiểm tra hay chấm điểm.

Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục:

Kết quả đạt được:

Tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%

Tỉ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi: 100%

Tỉ lệ trẻ Hoàn thành CTTH: 100%

7. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ lang thang, cơ nhỡ:

(Trường không có)

8. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép:

(Không có)

9. Việc thực hiện lớp mở:

(Không có)

III. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

1.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh sử dụng phần mềm quản lý giáo dục:

Sử dụng hiệu quả các hệ thống như: phần mềm quản lý học sinh, quản lý điểm số (SMAS, VnEdu...), phần mềm báo cáo trực tuyến, quản lý văn bản điều hành.

-Tăng cường dạy học có ứng dụng CNTT:

Giáo viên xây dựng bài giảng điện tử, sử dụng các công cụ số như PowerPoint, Canva, Quizizz, Wordwall, Kahoot... để thiết kế bài học sinh động, hấp dẫn.

- Tích cực sử dụng các thiết bị trình chiếu, bảng tương tác trong giảng dạy.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên: Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề về ứng dụng CNTT, kỹ năng số, sử dụng phần mềm thiết kế bài giảng, dạy học trực tuyến...

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các khóa học trực tuyến về chuyển đổi số do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức.

-Ứng dụng công nghệ trong công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội:

Sử dụng các nền tảng Zalo, phần mềm của trường School App, Google Meet để trao đổi thông tin với phụ huynh và tổ chức họp trực tuyến khi cần.

-Tạo nhóm lớp trên nền tảng số để thông tin học tập được truyền tải kịp thời.

-Khuyến khích học sinh làm quen và sử dụng công nghệ số phù hợp độ tuổi:

-Tổ chức cho học sinh thực hành ứng dụng công nghệ thông qua các tiết học Tin học, hoạt động trải nghiệm, CLB sáng tạo...

- Kết quả nổi bật:

-Tăng tỷ lệ giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ vào giảng dạy:

-Gần 100% giáo viên soạn bài và giảng dạy có ứng dụng CNTT, góp phần nâng cao chất lượng và sự hứng thú của học sinh.

-Bài giảng phong phú, sáng tạo hơn: Nhiều bài giảng điện tử được thiết kế công phu, sinh động, phát huy tốt năng lực tự học và tư duy của học sinh.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành: Công tác quản lý học sinh, sổ điểm, báo cáo chuyên môn... được thực hiện nhanh chóng, chính xác, giảm áp lực hành chính.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh: Phụ huynh được cập nhật tình hình học tập, rèn luyện của con một cách kịp thời qua nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.
- Xây dựng nền tảng ban đầu cho chuyển đổi số trong trường học: Nhà trường từng bước hình thành môi trường giáo dục số, sẵn sàng cho các yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ chuyển đổi số quốc gia.

1.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

- Các giải pháp cụ thể.
- Tổ chức quán triệt và tập huấn cho giáo viên: Triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về giáo dục công dân số trong nhà trường.
Giáo viên tham gia tập huấn tích hợp nội dung kỹ năng công dân số vào các môn học và hoạt động giáo dục do Phòng GD-ĐT Quận tổ chức
- Tích hợp nội dung vào chương trình dạy học và hoạt động giáo dục: Lồng ghép nội dung về kỹ năng sử dụng internet an toàn, ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội, bảo mật thông tin cá nhân... vào các môn học như Tin học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm...
- Tổ chức các tiết sinh hoạt lớp, buổi chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền theo chủ điểm nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh.
- Tăng cường tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh: Gửi tài liệu tuyên truyền, khuyến khích phụ huynh cùng đồng hành hướng dẫn con em sử dụng thiết bị số hiệu quả, an toàn.
Sử dụng nền tảng số (Zalo, School App của trường...) để cung cấp thông tin, kiến thức về công dân số đến gia đình.

Kết quả nổi bật:

- Học sinh có nhận thức tốt hơn về việc sử dụng internet an toàn, biết cảnh giác với thông tin sai lệch, tin giả.
- Hình thành bước đầu các kỹ năng công dân số như: tìm kiếm thông tin an toàn, tôn trọng bản quyền, ứng xử văn minh trên không gian mạng.
Giáo viên chủ động lồng ghép hiệu quả nội dung giáo dục công dân số vào bài giảng và hoạt động trải nghiệm.
Góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh trong môi trường học tập số và xây dựng văn hóa số trong nhà trường.

1.3. Triển khai học bạ số

- Nhà trường đã triển khai tập huấn cho giáo viên về cách sử dụng hệ thống học bạ điện tử theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Công ty VNPT đã cử nhân viên đến trường tập huấn cho GV
- Cán bộ quản lý và giáo viên chủ nhiệm được hướng dẫn cụ thể về quy trình nhập liệu, cập nhật thông tin, và xác nhận kết quả học tập trên hệ thống.
- Trường đã liên hệ với nhà cung cấp VNPT để tạo Chứng thư số và chữ ký số cho Hiệu trưởng, GVCN lớp 1 và lớp 5. Thực hiện theo tinh thần công văn chỉ đạo của Sở GD&ĐT về việc thực hiện học bạ số trong năm học 2024-2025. tập trung khối lớp 1 và khối lớp 5.

2. Triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định

- Thực hiện quản lý theo hướng tăng quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình:

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường sát thực tế, linh hoạt, phù hợp với định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong xây dựng kế hoạch dạy học, lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá theo quy định.

-Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý:

Sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ số, quản lý văn bản, điều hành nội bộ.

Thực hiện báo cáo, thống kê, trao đổi thông tin qua nền tảng số giúp tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả công việc.

-Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ:

Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, đột xuất về chuyên môn, nề nếp, hồ sơ, việc thực hiện quy định của ngành.

Chú trọng đánh giá thực chất, kịp thời điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp.

- *Kết quả thực hiện:*

Công tác quản lý nhà trường chuyên biến rõ nét theo hướng chủ động, minh bạch, hiệu quả hơn.

Giáo viên phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động trong thực hiện kế hoạch, đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh.

Hoạt động giảng dạy, kiểm tra, đánh giá được tổ chức linh hoạt, đúng quy định, phù hợp với thực tế lớp học.

Việc ứng dụng CNTT giúp giảm áp lực hành chính, nâng cao hiệu quả điều hành, kết nối giữa các bộ phận và với phụ huynh.

Môi trường làm việc dân chủ, kỷ cương, đoàn kết; chất lượng giáo dục và uy tín nhà trường ngày càng được nâng cao.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- GV: Xây dựng đội ngũ GV đủ đáp ứng đúng chuẩn về chuyên môn, tay nghề. Đội ngũ GV có tinh thần trách nhiệm cao. Thích học hỏi và nghiên cứu về giảng dạy và giáo dục.

- Bước đầu tạo sự uy tín đến với phụ huynh.

- Học sinh đạt kết quả cuối năm đúng thực chất về trình độ kiến thức, năng lực và phẩm chất phát triển của trẻ.

- Các hoạt động nổi bật của trường tổ chức trong năm:

- Tổ chức nhiều hoạt động cho học sinh trải nghiệm và học hỏi rất nhiều điều trong cuộc sống xung quanh em. Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm nhiều hơn với những bài học thực tế.

- Các hoạt động nổi bật của quận/huyện tổ chức trong năm: Trường tham gia cuộc thi TĐTT trong quận 7, đạt 1 số giải ở môn Võ cổ truyền.

2. Một số hạn chế, khó khăn

- Số học sinh còn ít.
- Chưa tham gia các cuộc thi về chuyên môn do Phòng GD.ĐT quận 7 tổ chức.

3. Nguyên nhân và giải pháp

- Trường mới thành lập. Nhiều phụ huynh chưa biết đến trường.
- Làm công tác truyền thông nhiều hơn để nhiều người biết đến.
- Có kế hoạch từ đầu năm học, tạo điều kiện cho học sinh tham gia thi đấu các hoạt động của các cuộc thi do Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT tổ chức.

V. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp, dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2025 – 2026

Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp

- Văn bản chỉ đạo: Thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác tuyển sinh đầu cấp cho năm học 2025-2026: Đang truyền thông để tuyển sinh cho năm học 2025-2026

Dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2025 – 2026

Khối	Số lớp	Số học sinh	Học 2 buổi/ngày	
			Số lớp	Số học sinh
Một	4	100	4	100
Hai	4	65	4	65
Ba	2	50	2	50
Bốn	2	35	2	35
Năm	1	10	1	10
T.Cộng	13	260	13	260

Thuận lợi

- Được Phòng GD-ĐT quận 7 quan tâm và hỗ trợ.
- Phụ huynh rất quan tâm học sinh.
- Đội ngũ GV trẻ, nhiệt tình, luôn chịu khó học hỏi và có tinh thần trách nhiệm cao.

2. Dự báo số lượng giáo viên cần tuyển cho năm học 2025 – 2026

Số lượng GV nhiều môn	Số lượng GV Tin học	Số lượng GV tiếng Anh	Số lượng GV Âm nhạc	Số lượng GV Mĩ thuật	Số lượng GV GDTC
13	1	5	1	1	1

Cần tuyển thêm 1 GV dự khuyết.

Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp:

Trường thuộc loại trường Tư thực, nên GV thường nghỉ việc và có thay đổi, do GV chuyển về quê hoặc sang cơ sở khác. Trường có giải pháp chăm lo đời sống cho GV nhiều hơn để ổn định đội ngũ.

3. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chương trình, sách giáo khoa đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) *Thực trạng*: các phòng học mới xây dựng. Có đủ số lượng phòng phục vụ tốt cho hoạt động Dạy và Học.

b) *Thuận lợi*:

- Cơ sở mới, phòng học sạch sẽ, mới thoáng, điều kiện đầy đủ các trang thiết bị giảng dạy và học tập

c) *Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp*:

Không có

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Không có

Quận 7, ngày 14 tháng 5 năm 2025

 Hiệu trưởng



Huỳnh Châu Lộc